

Bài ôn tập ở nhà nghỉ phòng chống dịch bệnh môn Tiếng Việt lớp 2

1. Bài tập ôn tập môn Tiếng Việt 2

Câu 1: Điền vào chỗ trống s/x – ut/uc

a, -.....ay sưa , ay lúa

b, - ch.... mừng, chăm ch.....

Câu 2: Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm sau:

a. Em đang **nhặt rau giúp mẹ**:

.....

b. **Minh** là cháu ngoan bác Hồ

.....

Câu 3: Hãy đặt một câu theo mẫu Ai thế nào?

.....

Câu 4: Viết lại câu sau cho đúng chính tả: *chiều nay, bình có đi lao động không.*

.....

Câu 5: Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau:

Nóng-..... ; Yếu -

To -; Thấp -

Xấu -

Câu 6: Em hãy đặt một câu có từ **Kính yêu**?

.....

Câu 7: Viết một đoạn văn ngắn từ 4 - 6 câu kể về cô giáo mà em yêu quý?

.....
.....
.....
.....

Câu 8. Em quét dọn nhà cửa sạch sẽ được cha mẹ khen. Em hãy viết một câu đến hai câu khen ngợi.



.....
.....
Câu 9: Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 4-5 câu) kể về một người thân của em

(Bố, mẹ, chú, gì, anh, chị, em...)

.....
.....
.....
.....

2. Đề ôn tập môn Tiếng Việt 2 - Đề 1

NHỮNG NIỀM VUI

Cả bọn ngồi trên những phiến gỗ dưới đám bạch đàn tán chuyện. Hoa nói:

- Tổ có chuyện vui. Xem này, tớ có dải băng buộc tóc mới thật đẹp.
- Tổ cũng có chuyện vui. - Hồng tiếp lời. - Tớ vừa được tặng một hộp bút chì màu.
- Thế thì có gì đáng vui. - Hùng lên tiếng. - Tớ có cái cần câu cơ. Muốn câu bao nhiêu cá cũng có.
- Chỉ có Tuấn là không có chuyện gì vui. - Hoa nói. - Cậu ấy chẳng nói gì.
- Có chứ, tớ trông thấy hoa cơ. - Tuấn vội nói. Cả bọn nhao nhao hỏi:

- Hoa gì?
- Hoa ở trong rừng ấy! Giữa bãi cỏ. Lúc đó là mùa xuân. Trời tối mà hoa vẫn trắng phau như thể trời vẫn sáng.

Các bạn cười ồ lên:

- Thế mà cũng gọi là chuyện vui!
- Tớ còn thấy cả mái nhà mùa đông, sương mù phủ kín. Thế rồi bỗng nắng chiếu xuống. Một bên mái xanh biếc. Bên kia lại đỏ ửng. Tất cả cứ sáng rực lên.
- Cậu chỉ giỏi tưởng tượng. Làm gì có xanh với đỏ. Cậu chẳng có chuyện gì vui



nữa à?

- Có chứ. - Tuấn đáp. - Một lần tớ nhìn thấy con cá bạc.

- Cậu định phịa chuyện gì nữa đây? - Hùng phá lên cười.

- Không, không phải đâu. - Tuấn nói. - Mưa rào tạnh, ở dưới gốc táo có một vũng nước trong vắt. Rồi mặt trời chiếu vào đó. Gió thoảng nhẹ. Sóng gợn lên và những con cá bạc lấp lánh trong đó.

- Chẳng có gì vui cả. - Hoa, Hùng cười âm ỉ. Chỉ có Hồng có vẻ đăm chiêu:

- Có lẽ những niềm vui của cậu ấy lớn hơn niềm vui của chúng mình thật. Cậu ấy thấy chúng ở những gì mà chúng mình không nhìn thấy.

(Phỏng theo L.Vô-rôn-cô-va)

Bài 1: Dựa vào nội dung bài đọc hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Câu nào cho thấy vẻ đẹp của hoa mùa xuân mà Tuấn nhìn thấy?

- a. Tớ trông thấy hoa cơ.
- b. Hoa ở trong rừng ấy.
- c. Trời tối mà hoa vẫn trắng phau như thể trời vẫn sáng.

2. Vì sao các bạn cho rằng những điều Tuấn nói không phải là niềm vui?

- a. Điều Tuấn nói ai cũng có, chẳng phải của riêng Tuấn nên không phải là niềm vui của Tuấn.
- b. Đó là điều do Tuấn tưởng tượng ra, không có thật.
- c. Điều đó hết sức bình thường, chẳng có gì đáng vui.

3. Vì sao Hồng cho rằng niềm vui của Tuấn lớn hơn niềm vui của các bạn khác?

- a. Tuấn có nhiều niềm vui hơn các bạn.
- b. Tuấn được đi nhiều nơi nên thấy được nhiều thứ lạ kì.
- c. Tuấn nhìn thấy vẻ đẹp trong những sự vật rất bình thường mà người khác không nhận ra.

4. Theo em, câu chuyện có ý nghĩa gì?

- a. Câu chuyện muốn nói rằng người nào yêu thiên nhiên sẽ tìm thấy vẻ đẹp của thiên nhiên qua các sự vật gần gũi, quen thuộc.
- b. Khuyên người ta cần biết lắng nghe bạn, chớ nên vội vàng phản đối.
- c. Khuyên người ta không nên khoe khoang.

5. Mỗi niềm vui của Tuấn gợi ra một hình ảnh đẹp. Em thích hình ảnh nào nhất? Vì sao? Hãy viết từ 2 đến 3 câu để trả lời.

.....

6. Nói từng ô ở cột trái với ô thích hợp ở cột phải để thấy được niềm vui của mỗi bạn:

a. Hoa	1. vui vì có cái cần câu.
b. Hồng	2. vui vì nhìn thấy vẻ đẹp của hoa mùa xuân, mái nhà vào mùa đông, cơn mưa mùa hè với con cá bạc.
c. Hùng	3. vui vì được tặng một hộp bút chì màu.
d. Tuấn	4. vui vì có dải băng buộc tóc mới, đẹp.

Bài 2:

Điền vào chỗ trống: s hay x?

...áng mát trong như...áng năm ...ưa.

Gió thổi mùa thu hương cốm mới

Tôi nhớ những ngày thu đã ...a.

...áng chớm lạnh trong lòng Hà Nội.

Những phố dài ...ao ...ác hơi may

Bài 3. Điền từ chỉ mùa trong năm (xuân, hạ, thu, đông) thích hợp với chỗ trống trong bài thơ sau:

Trời

Mùa.....	Gọi nắng
Trời là cái tủ ướp lạnh	Gọi mưa
Mùa.....	Gọi hoa
Trời là cái bếp lò nung	Nở ra
Mùa.....	Mùa.....
Trời thổi lá vàng rơi lá tả	(Theo Lò Ngân Sủn)

Bài 4. Thay cụm từ khi nào trong mỗi câu hỏi dưới đây bằng một cụm từ khác (bao giờ hoặc lúc nào, tháng mấy, mấy giờ...) và viết lại câu hỏi đó:

(1) Khi nào tổ bạn đến thăm gia đình liệt sĩ Võ Thị Sáu?

.....

.....



(2) Khi nào bạn được về quê cùng gia đình?

.....
.....

(3) Bạn xem bộ phim này khi nào?

.....
.....

(4) Bạn có bộ quần áo mới này khi nào?

.....
.....

Bài 5. Viết một đoạn văn (khoảng 5 câu) nói về cảnh vật mùa thu (hoặc mùa đông) ở quê em.

Gợi ý: Cảnh vật mùa thu (mùa đông) ở quê em có những nét gì nổi bật (trời ra sao, mây thế nào; sông, núi, đồng ruộng, vườn cây có nét gì làm em chú ý ...)? Nhìn cảnh đó, em có cảm nghĩ gì về quê hương?

.....
.....

Bài 6: Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để có đoạn văn tả các mùa:

a, Hoa phượng nở, thế là mùa hè (1) lại trở về. Mặt trời toả..... (2) chói chang.....(3) phủ khắp mặt đất. Khi mùa hè đến, những trái vải bắt đầu.....(4)





b, Mùa xuân đến, những mảnh vườn trở nên (1) trong màu lá
(2). Những nụ hoa đào li ti đã nở ra những bông hoa phớt hồng năm cánh.
Những.....(3) làm cho mọi loài cây (4) đua nhau.....(5) nảy
lộc.

Đáp án:

- a. (1) náo nức (2) ánh nắng (3) Nắng vàng (4) ửng đỏ
b. (1) xanh mát (2) tươi non (3) bụi mưa xuân (4) náo nức (5)
đâm chồi

Bài 7: Một năm có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu Đông. Mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng. Cũng như Tuấn, em đã từng nhìn ngắm vẻ đẹp của cảnh vật qua các mùa. Hãy viết từ 5 đến 7 câu nói về một mùa em yêu thích theo gợi ý:

- Đó là mùa nào?
- Thời tiết có gì đặc biệt?
- Cảnh vật, cây cối như thế nào?

.....
.....
.....
.....

Ví dụ: Mùa đông đã đến thật rồi. Bầu trời trở nên xám xịt. Từng trận gió bắc tràn về mang theo hơi lạnh. Các cụ già ngồi hơ tay bên bếp lửa. Đám trẻ con xúng xính trong những chiếc áo khoác mới. Đàn gà con liếp chiếp rúc





vào cánh mẹ.

3. Đề ôn tập môn Tiếng Việt - Đề 2

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: Bài hát trồng cây

Ai trồng cây,
Người đó có tiếng hát
Trên vòm cây
Chim hót lời mê say.

Ai trồng cây
Người đó có ngọn gió
Rung cành cây
Hoa lá đùa lay lay

Ai trồng cây
Người đó có bóng mát
Trong vòm cây
Quên nắng xa đường dài.

Ai trồng cây
Người đó có hạnh phúc
Mong chờ cây
Mau lớn theo từng ngày.

Ai trồng cây ...
Em trồng cây ...





Em trồng cây

(Bé Kiên Quốc)

Trả lời câu hỏi: Trồng cây đem lại lợi ích gì cho con người?

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: Đôi bạn

Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm.

Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:

- Ai hát đấy?

Có tiếng trả lời:

- Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đây.

Búp Bê nói:

- Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.

(Theo Nguyễn Kiên)

- Làm bài tập: Chọn câu trả lời đúng:

1. Búp Bê làm những việc gì?

a. Quét nhà, học bài.

b. Ca hát.

c. Cho lợn, gà ăn.

d. Quét nhà, rửa bát, nấu cơm.

2. Dế mèn hát để làm gì?

a. Luyện giọng hát hay.





b. Thấy bạn vất vả, hát để tặng bạn.

c. Khuyên bạn không làm việc nữa.

d. Cho bạn biết mình hát hay.

3. Khi nghe Dế Mèn nói, Búp Bê đã làm gì?

a. Cảm ơn Dế Mèn.

b. Ca ngợi Dế Mèn.

c. Thán phục Dế Mèn.

d. Cảm ơn và khen ngợi Dế Mèn.

4. Vì sao Búp Bê cảm ơn Dế Mèn?

a. Vì Dế Mèn đã hát tặng Búp Bê.

b. Dế Mèn thấy thương Búp Bê vất vả.

c. Tiếng hát của Dế Mèn giúp Búp Bê hết mệt.

d. Tất cả các ý trên.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (5 điểm)

Bài viết: Dậy sớm (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 76)

II. Tập làm văn: (5 điểm)

Viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu nói về em và lớp em.

Đáp án:

A. Kiểm tra đọc

I. Đọc thành tiếng:





Trả lời câu hỏi: Trồng cây đem lại lợi ích cho con người là: có bóng mát, có tiếng chim hót, có hạnh phúc.

II. Đọc hiểu:

1. Búp Bê làm những việc là quét nhà, rửa bát, nấu cơm => Đáp án d
2. Dế mèn hát để tặng cho Búp Bê vì thấy Búp Bê vất vả => Đáp án b
3. Khi nghe Dế Mèn nói, Búp Bê đã cảm ơn và khen ngợi Dế Mèn => Đáp án d
4. Búp Bê cảm ơn Dế Mèn vì Dế Mèn đã hát tặng Búp Bê, Dế Mèn thấy thương Búp Bê vất vả và tiếng hát của Dế Mèn giúp Búp Bê hết mệt => Đáp án d

B. Kiểm tra viết:

II. Tập làm văn:

Viết đoạn văn nói về em và lớp em.

Đoạn văn mẫu:

Em tên là Triệu Đỗ An Huy, em học lớp 2A, trường Tiểu học Minh khai 1. Lớp học của chúng em khá rộng rãi, thoáng mát. Những bức tranh, khẩu hiệu về học tập được treo ngay ngắn, trang trí đẹp mắt trên những bức tường sơn màu vàng nhạt. Em rất yêu trường, lớp, cô giáo và các bạn của em. Em luôn cố gắng học tập chuyên cần, vâng lời thầy cô và đoàn kết với các bạn.

Tham khảo: <https://vndoc.com/tieng-viet-lop-2>

